

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh các gói thầu có số thứ tự 5, 6, 7, 8, 12, 13, 14, 15, 16, 17, 18, 19, 20, 21 tại Phụ lục kèm theo Quyết định số 2244/QĐ-UBND ngày 23 tháng 9 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án Đầu tư ngành, nghề trọng điểm Trường Cao đẳng nghề Cần Thơ

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư Quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 11/2019/TT-BKHĐT ngày 16 tháng 12 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư Quy định chi tiết việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu, lộ trình áp dụng lựa chọn nhà thầu qua mạng và quản lý, sử dụng giá trị bảo đảm dự thầu, bảo đảm thực hiện hợp đồng không được hoàn trả;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 218/TTr-SKHĐT ngày 21 tháng 01 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu của các gói thầu có số thứ tự 5, 6, 7, 8, 12, 13, 14, 15, 16, 17, 18, 19, 20, 21 tại Phụ lục kèm theo Quyết định số 2244/QĐ-UBND ngày 23 tháng 9 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án Đầu tư ngành, nghề trọng điểm Trường Cao đẳng nghề Cần Thơ, với nội dung chi tiết theo Phụ lục đính kèm.

Điều 2. Trường Cao đẳng nghề Cần Thơ (chủ đầu tư) có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện các bước tiếp theo, đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Những nội dung còn lại đã được phê duyệt tại Quyết định số 2244/QĐ-UBND ngày 23 tháng 9 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ là không thay đổi.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Xây dựng, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Cần Thơ, Hiệu trưởng Trường Cao đẳng nghề Cần Thơ và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT UBND TP;
- VP UBND TP (3D);
- Công TTĐT TP;
- Lưu: VT.U



Dương Tấn Hiển

PHỤ LỤC

(Kèm theo Quyết định số 561 /QĐ-UBND ngày 08 tháng 02 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ)

| TT | Tên gói thầu | Giá gói thầu | Nguồn vốn | Hình thức lựa chọn nhà thầu | Phương thức lựa chọn nhà thầu | Thời gian bắt đầu tổ chức LCNT | Loại hợp đồng | Thời gian thực hiện hợp đồng |
|----|---|----------------|---------------------|--|-------------------------------|--------------------------------|---------------|------------------------------|
| 5 | Tư vấn thẩm định hồ sơ mời thầu và kết quả lựa chọn nhà thầu xây lắp | 3.819.000 | Ngân sách thành phố | Chỉ định thầu theo quy trình rút gọn | | Tháng 01, 02, 3 năm 2022 | Trọn gói | 60 ngày |
| 6 | Thi công xây lắp (bao gồm lán trại) | 3.857.302.000 | Ngân sách thành phố | Đấu thầu rộng rãi, trong nước, không lựa chọn danh sách ngắn, lựa chọn nhà thầu qua mạng | Một giai đoạn một túi hồ sơ | Tháng 01, 02, 3 năm 2022 | Trọn gói | 270 ngày |
| 7 | Tư vấn giám sát thi công xây lắp | 125.458.000 | Ngân sách thành phố | Chỉ định thầu theo quy trình rút gọn | | Tháng 01, 02, 3 năm 2022 | Trọn gói | 270 ngày |
| 8 | Bảo hiểm thi công xây lắp công trình | 11.457.000 | Ngân sách thành phố | Chỉ định thầu theo quy trình rút gọn | | Tháng 01, 02, 3 năm 2022 | Trọn gói | 270 ngày |
| 12 | Cung cấp, lắp đặt thiết bị nghề điện tử công nghiệp, cơ điện tử | 33.611.883.000 | Ngân sách thành phố | Đấu thầu rộng rãi, trong nước, không lựa chọn danh sách ngắn, lựa chọn nhà thầu qua mạng | Một giai đoạn hai túi hồ sơ | Tháng 01, 02, 3 năm 2022 | Trọn gói | 120 ngày |
| 13 | Tư vấn giám sát Cung cấp, lắp đặt thiết bị nghề điện tử công nghiệp, cơ điện tử | 184.529.000 | Ngân sách thành phố | Chỉ định thầu theo quy trình rút gọn | | Tháng 01, 02, 3 năm 2022 | Trọn gói | 120 ngày |
| 14 | Tư vấn lập hồ sơ mời thầu và đánh giá hồ sơ dự thầu thiết bị nghề | 61.545.000 | Ngân sách thành phố | Chỉ định thầu theo quy trình rút gọn | | Tháng 01, 02, 3 năm 2022 | Trọn gói | 60 ngày |

| TT | Tên gói thầu | Giá gói thầu | Nguồn vốn | Hình thức lựa chọn nhà thầu | Phương thức lựa chọn nhà thầu | Thời gian bắt đầu tổ chức LCNT | Loại hợp đồng | Thời gian thực hiện hợp đồng |
|----|--|----------------|---------------------|--|-------------------------------|--------------------------------|---------------|------------------------------|
| | điện công nghiệp, Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí | | | | | | | |
| 15 | Tư vấn thẩm định hồ sơ mời thầu và kết quả lựa chọn nhà thầu thiết bị nghề điện công nghiệp, kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí | 30.772.000 | Ngân sách thành phố | Chỉ định thầu theo quy trình rút gọn | | Tháng 01, 02, 3 năm 2022 | Trọn gói | 60 ngày |
| 16 | Cung cấp, lắp đặt thiết bị nghề điện công nghiệp, kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí | 30.772.382.000 | Ngân sách thành phố | Đấu thầu rộng rãi, trong nước, không lựa chọn danh sách ngắn, lựa chọn nhà thầu qua mạng | Một giai đoạn hai túi hồ sơ | Tháng 01, 02, 3 năm 2022 | Trọn gói | 120 ngày |
| 17 | Tư vấn giám sát Cung cấp, lắp đặt thiết bị nghề điện công nghiệp, kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí | 168.940.000 | Ngân sách thành phố | Chỉ định thầu theo quy trình rút gọn | | Tháng 01, 02, 3 năm 2022 | Trọn gói | 120 ngày |
| 18 | Tư vấn lập hồ sơ mời thầu và đánh giá hồ sơ dự thầu thiết bị hội trường | 6.916.000 | Ngân sách thành phố | Chỉ định thầu theo quy trình rút gọn | | Tháng 10, 11, 12 năm 2022 | Trọn gói | 60 ngày |

| TT | Tên gói thầu | Giá gói thầu | Nguồn vốn | Hình thức lựa chọn nhà thầu | Phương thức lựa chọn nhà thầu | Thời gian bắt đầu tổ chức LCNT | Loại hợp đồng | Thời gian thực hiện hợp đồng |
|----|---|---------------|---------------------|--|-------------------------------|--------------------------------|---------------|------------------------------|
| 19 | Tư vấn thẩm định hồ sơ mời thầu và kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu thiết bị hội trường | 3.458.000 | Ngân sách thành phố | Chỉ định thầu theo quy trình rút gọn | | Tháng 10, 11, 12 năm 2022 | Trọn gói | 60 ngày |
| 20 | Cung cấp, lắp đặt thiết bị hội trường | 3.458.235.000 | Ngân sách thành phố | Đấu thầu rộng rãi, trong nước, không lựa chọn danh sách ngắn, lựa chọn nhà thầu qua mạng | Một giai đoạn một túi hồ sơ | Tháng 10, 11, 12 năm 2022 | Trọn gói | 120 ngày |
| 21 | Tư vấn giám sát Cung cấp, lắp đặt thiết bị hội trường | 18.986.000 | Ngân sách thành phố | Chỉ định thầu theo quy trình rút gọn | | Tháng 10, 11, 12 năm 2022 | Trọn gói | 120 ngày |

Nguồn vốn: Ngân sách thành phố (theo Quyết định số 3851/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc giao kế hoạch đầu tư công vốn Ngân sách Nhà nước năm 2022 thành phố Cần Thơ)./.